

PHẬT NÓI KINH MA LỢI CHI THIÊN

Hán dịch: Đời Đường_Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch

Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạm Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavam: Thế Tôn) ngự ở **vườn Cấp Cô Độc** (Nàthapiṇḍadasyàràma) **trong rừng Thệ Đa** (Jetavana) tại thành **Thất La Phiệt** ('Sràvastya)

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo: “Này các **Bạt Sô** (Bhīṣu:Tỳ Khu) ! Có một vị **Trời** tên là **Ma Lợi Chi** (Maricì) có sức Đại Thần Thông Tự Tại, thường đi trước mặt trời mà **Nhật Thiên** (Àditya-deva) **Nguyệt Thiên** (Candra-deva) chẳng thể nhìn thấy vị ấy, còn vị ấy nhìn thấy mặt trời. Không người nào có thể nhìn thấy, không người nào có thể biết, không người nào có thể đuổi bắt được, không người nào có thể trói buộc, không người nào có thể hại được, không người nào có thể bịa chuyện dối trá, không người nào có thể nợ nần tài vật của vị ấy, không người nào có thể trách phạt, chẳng sợ **Oan Gia** ('Satrù) được dịp thuận tiện hãm hại”.

Đức Phật bảo: “Này các Tỳ Khu ! Nếu có người biết tên của vị Trời Ma Lợi Chi ấy, thường ghi nhớ thì người ấy cũng chẳng thể bị nhìn thấy, cũng chẳng thể biết, cũng chẳng thể đuổi bắt được, cũng chẳng thể trói buộc, cũng chẳng thể hại, cũng chẳng thể bịa chuyện dối trá, cũng chẳng bị người nợ nần tài vật, cũng chẳng bị người trách phạt, cũng chẳng bị oan gia được dịp thuận tiện hãm hại.

Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện biết tên của vị Trời Ma Lợi Chi ấy, cầu xin gia hộ thì nên nói lời này: **“Con (Họ tên...) biết Thiên Mẫu Ma Lợi Chi có Đại Thần Lực. Nay con quy mệnh, nguyện hãy hộ giúp thân của con, không người nào có thể nhìn thấy con, không người nào có thể biết, không người nào có thể đuổi bắt được con, không người nào có thể trói buộc con, không người nào có thể hại con, không người nào có thể bịa chuyện lừa dối con, không người nào có thể nợ nần tài vật của con, không người nào có thể trách phạt con, cũng không bị oan gia được dịp thuận tiện hãm hại con”**

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói Đà La Ni là:

Năng mô la đất-năng đất-la dạ dã (1) đất nễ-dã tha (2) Át ca ma tử (3) mặt ca ma tử(4) a độ ma tử (5) tử bát la ma tử (6) ma ha tử bát la ma tử (7) át đất đà năng ma tử (8) ma lý tử dã ma tử (9) năng mô sa-đổ đế (10) la khát-sái, la khát-sái hàm (11) tát phộc tát đất phộc nan tả (12) tát phộc đất-la (13) tát phộc bà dụ bát nại-la phê tỳ-dược, sa-phộc hạ (14)”

𑖀𑖡𑖣 𑖤𑖥𑖦𑖧𑖨𑖩𑖪𑖫𑖬𑖭𑖮𑖯𑖰𑖱𑖲𑖳𑖴𑖵𑖶𑖷𑖸𑖹𑖺𑖻𑖼𑖽𑖾𑗀𑖿𑗁𑗂𑗃𑗄𑗅𑗆𑗇𑗈𑗉𑗊𑗋𑗌𑗍𑗎𑗏𑗐𑗑𑗒𑗓𑗔𑗕𑗖𑗗𑗘𑗙𑗚𑗛𑗜𑗝𑗞𑗟𑗠𑗡𑗢𑗣𑗤𑗥𑗦𑗧𑗨𑗩𑗪𑗫𑗬𑗭𑗮𑗯𑗰𑗱𑗲𑗳𑗴𑗵𑗶𑗷𑗸𑗹𑗺𑗻𑗼𑗽𑗾𑗿𑘀𑘁𑘂𑘃𑘄𑘅𑘆𑘇𑘈𑘉𑘊𑘋𑘌𑘍𑘎𑘏𑘐𑘑𑘒𑘓𑘔𑘕𑘖𑘗𑘘𑘙𑘚𑘛𑘜𑘝𑘞𑘟𑘠𑘡𑘢𑘣𑘤𑘥𑘦𑘧𑘨𑘩𑘪𑘫𑘬𑘭𑘮𑘯𑘰𑘱𑘲𑘳𑘴𑘵𑘶𑘷𑘸𑘹𑘺𑘻𑘼𑘽𑘾𑘿𑙀𑙁𑙂𑙃𑙄𑙅𑙆𑙇𑙈𑙉𑙊𑙋𑙌𑙍𑙎𑙏𑙐𑙑𑙒𑙓𑙔𑙕𑙖𑙗𑙘𑙙𑙚𑙛𑙜𑙝𑙞𑙟𑙠𑙡𑙢𑙣𑙤𑙥𑙦𑙧𑙨𑙩𑙪𑙫𑙬𑙭𑙮𑙯𑙰𑙱𑙲𑙳𑙴𑙵𑙶𑙷𑙸𑙹𑙺𑙻𑙼𑙽𑙾𑙿𑚀𑚁𑚂𑚃𑚄𑚅𑚆𑚇𑚈𑚉𑚊𑚋𑚌𑚍𑚎𑚏𑚐𑚑𑚒𑚓𑚔𑚕𑚖𑚗𑚘𑚙𑚚𑚛𑚜𑚝𑚞𑚟𑚠𑚡𑚢𑚣𑚤𑚥𑚦𑚧𑚨𑚩𑚪𑚫𑚬𑚭𑚮𑚯𑚰𑚱𑚲𑚳𑚴𑚵𑚷𑚶𑚸𑚹𑚺𑚻𑚼𑚽𑚾𑚿𑛀𑛁𑛂𑛃𑛄𑛅𑛆𑛇𑛈𑛉𑛊𑛋𑛌𑛍𑛎𑛏𑛐𑛑𑛒𑛓𑛔𑛕𑛖𑛗𑛘𑛙𑛚𑛛𑛜𑛝𑛞𑛟𑛠𑛡𑛢𑛣𑛤𑛥𑛦𑛧𑛨𑛩𑛪𑛫𑛬𑛭𑛮𑛯𑛰𑛱𑛲𑛳𑛴𑛵𑛶𑛷𑛸𑛹𑛺𑛻𑛼𑛽𑛾𑛿𑜀𑜁𑜂𑜃𑜄𑜅𑜆𑜇𑜈𑜉𑜊𑜋𑜌𑜍𑜎𑜏𑜐𑜑𑜒𑜓𑜔𑜕𑜖𑜗𑜘𑜙𑜚𑜛𑜜𑜝𑜞𑜟𑜠𑜡𑜢𑜣𑜤𑜥𑜦𑜧𑜨𑜩𑜪𑜫𑜬𑜭𑜮𑜯𑜰𑜱𑜲𑜳𑜴𑜵𑜶𑜷𑜸𑜹𑜺𑜻𑜼𑜽𑜾𑜿𑝀𑝁𑝂𑝃𑝄𑝅𑝆𑝇𑝈𑝉𑝊𑝋𑝌𑝍𑝎𑝏𑝐𑝑𑝒𑝓𑝔𑝕𑝖𑝗𑝘𑝙𑝚𑝛𑝜𑝝𑝞𑝟𑝠𑝡𑝢𑝣𑝤𑝥𑝦𑝧𑝨𑝩𑝪𑝫𑝬𑝭𑝮𑝯𑝰𑝱𑝲𑝳𑝴𑝵𑝶𑝷𑝸𑝹𑝺𑝻𑝼𑝽𑝾𑝿𑞀𑞁𑞂𑞃𑞄𑞅𑞆𑞇𑞈𑞉𑞊𑞋𑞌𑞍𑞎𑞏𑞐𑞑𑞒𑞓𑞔𑞕𑞖𑞗𑞘𑞙𑞚𑞛𑞜𑞝𑞞𑞟𑞠𑞡𑞢𑞣𑞤𑞥𑞦𑞧𑞨𑞩𑞪𑞫𑞬𑞭𑞮𑞯𑞰𑞱𑞲𑞳𑞴𑞵𑞶𑞷𑞸𑞹𑞺𑞻𑞼𑞽𑞾𑞿𑟀𑟁𑟂𑟃𑟄𑟅𑟆𑟇𑟈𑟉𑟊𑟋𑟌𑟍𑟎𑟏𑟐𑟑𑟒𑟓𑟔𑟕𑟖𑟗𑟘𑟙𑟚𑟛𑟜𑟝𑟞𑟟𑟠𑟡𑟢𑟣𑟤𑟥𑟦𑟧𑟨𑟩𑟪𑟫𑟬𑟭𑟮𑟯𑟰𑟱𑟲𑟳𑟴𑟵𑟶𑟷𑟸𑟹𑟺𑟻𑟼𑟽𑟾𑟿𑠀𑠁𑠂𑠃𑠄𑠅𑠆𑠇𑠈𑠉𑠊𑠋𑠌𑠍𑠎𑠏𑠐𑠑𑠒𑠓𑠔𑠕𑠖𑠗𑠘𑠙𑠚𑠛𑠜𑠝𑠞𑠟𑠠𑠡𑠢𑠣𑠤𑠥𑠦𑠧𑠨𑠩𑠪𑠫𑠬𑠭𑠮𑠯𑠰𑠱𑠲𑠳𑠴𑠵𑠶𑠷𑠸𑠺𑠹𑠻𑠼𑠽𑠾𑠿𑡀𑡁𑡂𑡃𑡄𑡅𑡆𑡇𑡈𑡉𑡊𑡋𑡌𑡍𑡎𑡏𑡐𑡑𑡒𑡓𑡔𑡕𑡖𑡗𑡘𑡙𑡚𑡛𑡜𑡝𑡞𑡟𑡠𑡡𑡢𑡣𑡤𑡥𑡦𑡧𑡨𑡩𑡪𑡫𑡬𑡭𑡮𑡯𑡰𑡱𑡲𑡳𑡴𑡵𑡶𑡷𑡸𑡹𑡺𑡻𑡼𑡽𑡾𑡿𑢀𑢁𑢂𑢃𑢄𑢅𑢆𑢇𑢈𑢉𑢊𑢋𑢌𑢍𑢎𑢏𑢐𑢑𑢒𑢓𑢔𑢕𑢖𑢗𑢘𑢙𑢚𑢛𑢜𑢝𑢞𑢟𑢠𑢡𑢢𑢣𑢤𑢥𑢦𑢧𑢨𑢩𑢪𑢫𑢬𑢭𑢮𑢯𑢰𑢱𑢲𑢳𑢴𑢵𑢶𑢷𑢸𑢹𑢺𑢻𑢼𑢽𑢾𑢿𑣀𑣁𑣂𑣃𑣄𑣅𑣆𑣇𑣈𑣉𑣊𑣋𑣌𑣍𑣎𑣏𑣐𑣑𑣒𑣓𑣔𑣕𑣖𑣗𑣘𑣙𑣚𑣛𑣜𑣝𑣞𑣟𑣠𑣡𑣢𑣣𑣤𑣥𑣦𑣧𑣨𑣩𑣪𑣫𑣬𑣭𑣮𑣯𑣰𑣱𑣲𑣳𑣴𑣵𑣶𑣷𑣸𑣹𑣺𑣻𑣼𑣽𑣾𑣿𑤀𑤁𑤂𑤃𑤄𑤅𑤆𑤇𑤈𑤉𑤊𑤋𑤌𑤍𑤎𑤏𑤐𑤑𑤒𑤓𑤔𑤕𑤖𑤗𑤘𑤙𑤚𑤛𑤜𑤝𑤞𑤟𑤠𑤡𑤢𑤣𑤤𑤥𑤦𑤧𑤨𑤩𑤪𑤫𑤬𑤭𑤮𑤯𑤰𑤱𑤲𑤳𑤴𑤵𑤶𑤷𑤸𑤹𑤺𑤻𑤼𑤽𑤾𑤿𑥀𑥁𑥂𑥃𑥄𑥅𑥆𑥇𑥈𑥉𑥊𑥋𑥌𑥍𑥎𑥏𑥐𑥑𑥒𑥓𑥔𑥕𑥖𑥗𑥘𑥙𑥚𑥛𑥜𑥝𑥞𑥟𑥠𑥡𑥢𑥣𑥤𑥥𑥦𑥧𑥨𑥩𑥪𑥫𑥬𑥭𑥮𑥯𑥰𑥱𑥲𑥳𑥴𑥵𑥶𑥷𑥸𑥹𑥺𑥻𑥼𑥽𑥾𑥿𑦀𑦁𑦂𑦃𑦄𑦅𑦆𑦇𑦈𑦉𑦊𑦋𑦌𑦍𑦎𑦏𑦐𑦑𑦒𑦓𑦔𑦕𑦖𑦗𑦘𑦙𑦚𑦛𑦜𑦝𑦞𑦟𑦠𑦡𑦢𑦣𑦤𑦥𑦦𑦧𑦨𑦩𑦪𑦫𑦬𑦭𑦮𑦯𑦰𑦱𑦲𑦳𑦴𑦵𑦶𑦷𑦸𑦹𑦺𑦻𑦼𑦽𑦾𑦿𑧀𑧁𑧂𑧃𑧄𑧅𑧆𑧇𑧈𑧉𑧊𑧋𑧌𑧍𑧎𑧏𑧐𑧑𑧒𑧓𑧔𑧕𑧖𑧗𑧘𑧙𑧚𑧛𑧜𑧝𑧞𑧟𑧠𑧡𑧢𑧣𑧤𑧥𑧦𑧧𑧨𑧩𑧪𑧫𑧬𑧭𑧮𑧯𑧰𑧱𑧲𑧳𑧴𑧵𑧶𑧷𑧸𑧹𑧺𑧻𑧼𑧽𑧾𑧿𑨀𑨁𑨂𑨃𑨄𑨅𑨆𑨇𑨈𑨉𑨊𑨋𑨌𑨍𑨎𑨏𑨐𑨑𑨒𑨓𑨔𑨕𑨖𑨗𑨘𑨙𑨚𑨛𑨜𑨝𑨞𑨟𑨠𑨡𑨢𑨣𑨤𑨥𑨦𑨧𑨨𑨩𑨪𑨫𑨬𑨭𑨮𑨯𑨰𑨱𑨲𑨳𑨴𑨵𑨶𑨷𑨸𑨹𑨺𑨻𑨼𑨽𑨾𑨿𑩀𑩁𑩂𑩃𑩄𑩅𑩆𑩇𑩈𑩉𑩊𑩋𑩌𑩍𑩎𑩏𑩐𑩑𑩒𑩓𑩔𑩕𑩖𑩗𑩘𑩙𑩚𑩛𑩜𑩝𑩞𑩟𑩠𑩡𑩢𑩣𑩤𑩥𑩦𑩧𑩨𑩩𑩪𑩫𑩬𑩭𑩮𑩯𑩰𑩱𑩲𑩳𑩴𑩵𑩶𑩷𑩸𑩹𑩺𑩻𑩼𑩽𑩾𑩿𑪀𑪁𑪂𑪃𑪄𑪅𑪆𑪇𑪈𑪉𑪊𑪋𑪌𑪍𑪎𑪏𑪐𑪑𑪒𑪓𑪔𑪕𑪖𑪗𑪘𑪙𑪚𑪛𑪜𑪝𑪞𑪟𑪠𑪡𑪢𑪣𑪤𑪥𑪦𑪧𑪨𑪩𑪪𑪫𑪬𑪭𑪮𑪯𑪰𑪱𑪲𑪳𑪴𑪵𑪶𑪷𑪸𑪹𑪺𑪻𑪼𑪽𑪾𑪿𑫀𑫁𑫂𑫃𑫄𑫅𑫆𑫇𑫈𑫉𑫊𑫋𑫌𑫍𑫎𑫏𑫐𑫑𑫒𑫓𑫔𑫕𑫖𑫗𑫘𑫙𑫚𑫛𑫜𑫝𑫞𑫟𑫠𑫡𑫢𑫣𑫤𑫥𑫦𑫧𑫨𑫩𑫪𑫫𑫬𑫭𑫮𑫯𑫰𑫱𑫲𑫳𑫴𑫵𑫶𑫷𑫸𑫹𑫺𑫻𑫼𑫽𑫾𑫿𑬀𑬁𑬂𑬃𑬄𑬅𑬆𑬇𑬈𑬉𑬊𑬋𑬌𑬍𑬎𑬏𑬐𑬑𑬒𑬓𑬔𑬕𑬖𑬗𑬘𑬙𑬚𑬛𑬜𑬝𑬞𑬟𑬠𑬡𑬢𑬣𑬤𑬥𑬦𑬧𑬨𑬩𑬪𑬫𑬬𑬭𑬮𑬯𑬰𑬱𑬲𑬳𑬴𑬵𑬶𑬷𑬸𑬹𑬺𑬻𑬼𑬽𑬾𑬿𑭀𑭁𑭂𑭃𑭄𑭅𑭆𑭇𑭈𑭉𑭊𑭋𑭌𑭍𑭎𑭏𑭐𑭑𑭒𑭓𑭔𑭕𑭖𑭗𑭘𑭙𑭚𑭛𑭜𑭝𑭞𑭟𑭠𑭡𑭢𑭣𑭤𑭥𑭦𑭧𑭨𑭩𑭪𑭫𑭬𑭭𑭮𑭯𑭰𑭱𑭲𑭳𑭴𑭵𑭶𑭷𑭸𑭹𑭺𑭻𑭼𑭽𑭾𑭿𑮀𑮁𑮂𑮃𑮄𑮅𑮆𑮇𑮈𑮉𑮊𑮋𑮌𑮍𑮎𑮏𑮐𑮑𑮒𑮓𑮔𑮕𑮖𑮗𑮘𑮙𑮚𑮛𑮜𑮝𑮞𑮟𑮠𑮡𑮢𑮣𑮤𑮥𑮦𑮧𑮨𑮩𑮪𑮫𑮬𑮭𑮮𑮯𑮰𑮱𑮲𑮳𑮴𑮵𑮶𑮷𑮸𑮹𑮺𑮻𑮼𑮽𑮾𑮿𑯀𑯁𑯂𑯃𑯄𑯅𑯆𑯇𑯈𑯉𑯊𑯋𑯌𑯍𑯎𑯏𑯐𑯑𑯒𑯓𑯔𑯕𑯖𑯗𑯘𑯙𑯚𑯛𑯜𑯝𑯞𑯟𑯠𑯡𑯢𑯣𑯤𑯥𑯦𑯧𑯨𑯩𑯪𑯫𑯬𑯭𑯮𑯯𑯰𑯱𑯲𑯳𑯴𑯵𑯶𑯷𑯸𑯹𑯺𑯻𑯼𑯽𑯾𑯿𑰀𑰁𑰂𑰃𑰄𑰅𑰆𑰇𑰈𑰉𑰊𑰋𑰌𑰍𑰎𑰏𑰐𑰑𑰒𑰓𑰔𑰕𑰖𑰗𑰘𑰙𑰚𑰛𑰜𑰝𑰞𑰟𑰠𑰡𑰢𑰣𑰤𑰥𑰦𑰧𑰨𑰩𑰪𑰫𑰬𑰭𑰮𑰯𑰰𑰱𑰲𑰳𑰴𑰵𑰶𑰷𑰸𑰹𑰺𑰻𑰼𑰽𑰾𑰿𑱀𑱁𑱂𑱃𑱄𑱅𑱆𑱇𑱈𑱉𑱊𑱋𑱌𑱍𑱎𑱏𑱐𑱑𑱒𑱓𑱔𑱕𑱖𑱗𑱘𑱙𑱚𑱛𑱜𑱝𑱞𑱟𑱠𑱡𑱢𑱣𑱤𑱥𑱦𑱧𑱨𑱩𑱪𑱫𑱬𑱭𑱮𑱯𑱰𑱱𑱲𑱳𑱴𑱵𑱶𑱷𑱸𑱹𑱺𑱻𑱼𑱽𑱾𑱿𑲀𑲁𑲂𑲃𑲄𑲅𑲆𑲇𑲈𑲉𑲊𑲋𑲌𑲍𑲎𑲏𑲐𑲑𑲒𑲓𑲔𑲕𑲖𑲗𑲘𑲙𑲚𑲛𑲜𑲝𑲞𑲟𑲠𑲡𑲢𑲣𑲤𑲥𑲦𑲧𑲨𑲩𑲪𑲫𑲬𑲭𑲮𑲯𑲰𑲱𑲲𑲳𑲴𑲵𑲶𑲷𑲸𑲹𑲺𑲻𑲼𑲽𑲾𑲿𑳀𑳁𑳂𑳃𑳄𑳅𑳆𑳇𑳈𑳉𑳊𑳋𑳌𑳍𑳎𑳏𑳐𑳑𑳒𑳓𑳔𑳕𑳖𑳗𑳘𑳙𑳚𑳛𑳜𑳝𑳞𑳟𑳠𑳡𑳢𑳣𑳤𑳥𑳦𑳧𑳨𑳩𑳪𑳫𑳬𑳭𑳮𑳯𑳰𑳱𑳲𑳳𑳴𑳵𑳶𑳷𑳸𑳹𑳺𑳻𑳼𑳽𑳾𑳿𑴀𑴁𑴂𑴃𑴄𑴅𑴆𑴇𑴈𑴉𑴊𑴋𑴌𑴍𑴎𑴏𑴐𑴑𑴒𑴓𑴔𑴕𑴖𑴗𑴘𑴙𑴚𑴛𑴜𑴝𑴞𑴟𑴠𑴡𑴢𑴣𑴤𑴥𑴦𑴧𑴨𑴩𑴪𑴫𑴬𑴭𑴮𑴯𑴰𑴱𑴲𑴳𑴴𑴵𑴶𑴷𑴸𑴹𑴺𑴻𑴼𑴽𑴾𑴿𑵀𑵁𑵂𑵃𑵄𑵅𑵆𑵇𑵈𑵉𑵊𑵋𑵌𑵍𑵎𑵏𑵐𑵑𑵒𑵓𑵔𑵕𑵖𑵗𑵘𑵙𑵚𑵛𑵜𑵝𑵞𑵟𑵠𑵡𑵢𑵣𑵤𑵥𑵦𑵧𑵨𑵩𑵪𑵫𑵬𑵭𑵮𑵯𑵰𑵱𑵲𑵳𑵴𑵵𑵶𑵷𑵸𑵹𑵺𑵻𑵼𑵽𑵾𑵿𑶀𑶁𑶂𑶃𑶄𑶅𑶆𑶇𑶈𑶉𑶊𑶋𑶌𑶍𑶎𑶏𑶐𑶑𑶒𑶓𑶔𑶕𑶖𑶗𑶘𑶙𑶚𑶛𑶜𑶝𑶞𑶟𑶠𑶡𑶢𑶣𑶤𑶥𑶦𑶧𑶨𑶩𑶪𑶫𑶬𑶭𑶮𑶯𑶰𑶱𑶲𑶳𑶴𑶵𑶶𑶷𑶸𑶹𑶺𑶻𑶼𑶽𑶾𑶿𑷀𑷁𑷂𑷃𑷄𑷅𑷆𑷇𑷈𑷉𑷊𑷋𑷌𑷍𑷎𑷏𑷐𑷑𑷒𑷓𑷔𑷕𑷖𑷗𑷘𑷙𑷚𑷛𑷜𑷝𑷞𑷟𑷠𑷡𑷢𑷣𑷤𑷥𑷦𑷧𑷨𑷩𑷪𑷫𑷬𑷭𑷮𑷯𑷰𑷱𑷲𑷳𑷴𑷵𑷶𑷷𑷸𑷹𑷺𑷻𑷼𑷽𑷾𑷿𑸀𑸁𑸂𑸃𑸄𑸅𑸆𑸇𑸈𑸉𑸊𑸋𑸌𑸍𑸎𑸏𑸐𑸑𑸒𑸓𑸔𑸕𑸖𑸗𑸘𑸙𑸚𑸛𑸜𑸝𑸞𑸟𑸠𑸡𑸢𑸣𑸤𑸥𑸦𑸧𑸨𑸩𑸪𑸫𑸬𑸭𑸮𑸯𑸰𑸱𑸲𑸳𑸴𑸵𑸶𑸷𑸸𑸹𑸺𑸻𑸼𑸽𑸾𑸿𑹀𑹁𑹂𑹃𑹄𑹅𑹆𑹇𑹈𑹉𑹊𑹋𑹌𑹍𑹎𑹏𑹐𑹑𑹒𑹓𑹔𑹕𑹖𑹗𑹘𑹙𑹚𑹛𑹜𑹝𑹞𑹟𑹠𑹡𑹢𑹣𑹤𑹥𑹦𑹧𑹨𑹩𑹪𑹫𑹬𑹭𑹮𑹯𑹰𑹱𑹲𑹳𑹴𑹵𑹶𑹷𑹸𑹹𑹺𑹻𑹼𑹽𑹾𑹿𑺀𑺁𑺂𑺃𑺄𑺅𑺆𑺇𑺈𑺉𑺊𑺋𑺌𑺍𑺎𑺏𑺐𑺑𑺒𑺓𑺔𑺕𑺖𑺗𑺘𑺙𑺚𑺛𑺜𑺝𑺞𑺟𑺠𑺡𑺢𑺣𑺤𑺥𑺦𑺧𑺨𑺩𑺪𑺫𑺬𑺭𑺮𑺯𑺰𑺱𑺲𑺳𑺴𑺵𑺶𑺷𑺸𑺹𑺺𑺻𑺼𑺽𑺾𑺿𑻀𑻁𑻂𑻃𑻄𑻅𑻆𑻇𑻈𑻉𑻊𑻋𑻌𑻍𑻎𑻏𑻐𑻑𑻒𑻓𑻔𑻕𑻖𑻗𑻘𑻙𑻚𑻛𑻜𑻝𑻞𑻟𑻠𑻡𑻢𑻣𑻤𑻥𑻦𑻧𑻨𑻩𑻪𑻫𑻬𑻭𑻮𑻯𑻰𑻱𑻲𑻳𑻴𑻵𑻶𑻷𑻸𑻹𑻺𑻻𑻼𑻽𑻾𑻿𑼀𑼁𑼂𑼃𑼄𑼅𑼆𑼇𑼈𑼉𑼊𑼋𑼌𑼍𑼎𑼏𑼐𑼑𑼒𑼓𑼔𑼕𑼖𑼗𑼘𑼙𑼚𑼛𑼜𑼝𑼞𑼟𑼠𑼡𑼢𑼣𑼤𑼥𑼦𑼧𑼨𑼩𑼪𑼫𑼬𑼭𑼮𑼯𑼰𑼱𑼲𑼳𑼴𑼵𑼶𑼷𑼸𑼹𑼺𑼻𑼼𑼽𑼾𑼿𑽀𑽁𑽂𑽃𑽄𑽅𑽆𑽇𑽈𑽉𑽊𑽋𑽌𑽍𑽎𑽏𑽐𑽑𑽒𑽓𑽔𑽕𑽖𑽗𑽘𑽙𑽚𑽛𑽜𑽝𑽞𑽟𑽠𑽡𑽢𑽣𑽤𑽥𑽦𑽧𑽨𑽩𑽪𑽫𑽬𑽭𑽮𑽯𑽰𑽱𑽲𑽳𑽴𑽵𑽶𑽷𑽸𑽹𑽺𑽻𑽼𑽽𑽾𑽿𑾀𑾁𑾂𑾃𑾄𑾅𑾆𑾇𑾈𑾉𑾊𑾋𑾌𑾍𑾎𑾏𑾐𑾑𑾒𑾓𑾔𑾕𑾖𑾗𑾘𑾙𑾚𑾛𑾜𑾝𑾞𑾟𑾠𑾡𑾢𑾣𑾤𑾥𑾦𑾧𑾨𑾩𑾪𑾫𑾬𑾭𑾮𑾯𑾰𑾱𑾲𑾳𑾴𑾵𑾶𑾷𑾸𑾹𑾺𑾻𑾼𑾽𑾾𑾿𑿀𑿁𑿂𑿃𑿄𑿅𑿆𑿇𑿈𑿉𑿊𑿋𑿌𑿍𑿎𑿏𑿐𑿑𑿒𑿓𑿔𑿕𑿖𑿗𑿘𑿙𑿚𑿛𑿜𑿝𑿞𑿟𑿠𑿡𑿢𑿣𑿤𑿥𑿦𑿧𑿨𑿩𑿪𑿫𑿬𑿭𑿮𑿯𑿰𑿱𑿲𑿳𑿴𑿵𑿶𑿷𑿸𑿹𑿺𑿻𑿼𑿽𑿾𑿿𑀀𑀁𑀂𑀃𑀄𑀅𑀆𑀇𑀈𑀉𑀊𑀋𑀌𑀍𑀎𑀏𑀐𑀑𑀒𑀓𑀔𑀕𑀖𑀗𑀘𑀙𑀚𑀛𑀜𑀝𑀞𑀟𑀠𑀡𑀢𑀣𑀤𑀥𑀦𑀧𑀨𑀩𑀪𑀫𑀬𑀭𑀮𑀯𑀰𑀱𑀲𑀳𑀴𑀵𑀶𑀷𑀸𑀹𑀺𑀻𑀼𑀽𑀾𑀿𑁀𑁁𑁂𑁃𑁄𑁅𑁆𑁇𑁈𑁉𑁊𑁋𑁌𑁍𑁎𑁏𑁐𑁑𑁒𑁓𑁔𑁕𑁖𑁗𑁘𑁙𑁚𑁛𑁜𑁝𑁞𑁟𑁠𑁡𑁢𑁣𑁤𑁥𑁦𑁧𑁨𑁩𑁪𑁫𑁬𑁭𑁮𑁯𑁰𑁱𑁲𑁳𑁴𑁵𑁶𑁷𑁸𑁹𑁺𑁻𑁼𑁽𑁾𑁿𑂀𑂁𑂂𑂃𑂄𑂅𑂆𑂇𑂈𑂉𑂊𑂋𑂌𑂍𑂎𑂏𑂐𑂑

NAMO RATNA-TRAYÀYA

TADYATHÀ: ARKA MAṢI , MARKA MAṢI, ADHU MAṢI , JVALA MAṢI , MAHÀ JVALA MAṢI , ANTARDHÀNA MAṢI , MARÌCÌYA MAṢI , NAMO STUTE _ RAKṢA RAKṢA MÀM SARVASATTVÀNÀMCA _ SARVATRÀ SARVA PÀYA-UPADRAVEBHYAḤ SVÀHÀ

_ Tâm Chân Ngôn là:

“Ná mạc tam mạn đa một đà nam (1) Ân, ma lý tức (2) sa-phộc hạ (3)”

ॐ मम नमो त्रयं नमो मम नमो

NAMAḤ SAMANTA BUDDHÀNÀM_ OM_ MARÌCÌ _ SVÀHÀ

Khi Đức Thế Tôn nói Đà La Ni này xong liền bảo các Tỳ Khưu : “Nếu có người thọ trì Kinh Pháp này thì nên tác Nguyện là: “*Trong nạn vua chúa, hộ giúp con. Trong nạn giặc cướp, hộ giúp con. Trong nạn đi đường, hộ giúp con. Bị lạc lối trong chốn hoang vắng, hộ giúp con. Trong nạn nước lửa, hộ giúp con. Trong nạn quân trận binh đao, hộ giúp con. Trong nạn Quỷ Thần, hộ giúp con. Trong nạn thuốc độc, hộ giúp con. Trong nạn ác thú, hộ giúp con. Trong nạn trùng độc, hộ giúp con. Trong nạn tất cả oan gia người ác, hộ giúp con. Lời thật của Phật, hộ giúp con. Lời thật của Pháp, hộ giúp con. Lời thật của Tăng, hộ giúp con. Lời thật của chư Thiên, hộ giúp con. Lời thật của người Tiên, hộ giúp con. Tất cả xứ tất cả thời, nguyện thường hộ giúp con, Đệ Tử* (Họ tên là...) *sa-phộc hạ*”

Đức Phật bảo: “Này các Tỳ Khưu ! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện, Bất Sô, Bất Sô Ni, Ô Bá Sách Ca, Ô Bà Tư Ca, Quốc Vương, Đại Thần, Tất cả hàng người... lúc có các nạn thời thường nên chí tâm tụng **Ma Lợi Chi Đà La Ni** này, chẳng đợi gia công, tùy tụng tùy thành, xa lìa các nạn, trừ kẻ chẳng chí tâm.

Khi trì tụng thời kèm kết **Bản Ấn**. Dùng hương xoa tay. Trước tiên kết **Tam Bộ Tâm Ấn**.

Hai tay cài chéo các ngón bên trong rồi nắm lại thành quyền, kèm dựng song song hai ngón cái là **Nhất Thiết Như Lai Tâm Ấn**



Chân Ngôn là:

“Ân (1) nhĩ năng nhĩ ca (2)”

ॐ नमो नमो

OM _ JINA JIK

_ Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tâm Ấn**: Tức Ấn lúc trước, co ngón cái trái vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng ngón cái phải.



Chân Ngôn là:

“**An (1) a lõ lực ca (2)**”

ॐ अ ल ल क

OM _ AROLIK

_ Tiếp kết **Kim Cương Bộ Tâm Ấn**: Tức Ấn lúc trước, co ngón cái phải vào trong lòng bàn tay, dựng thẳng ngón cái trái.



Chân Ngôn là:

“**An (1) phộc nhật-la địa lực ca (2)**”

ॐ व ण ल क

OM _ VAJRA DHRK

_ Tiếp kết **Hộ Thân Như Lai Quyền Ấn** : Tay phải, co ngón cái nằm ngang trong lòng bàn tay, 4 ngón còn lại nắm ngón cái thành quyền.



Dem Quyền Ấn này gia trì 5 nơi trên thân của mình. Trước tiên là vầng trán, vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng , mỗi một nơi đều tụng Chân Ngôn một biến.

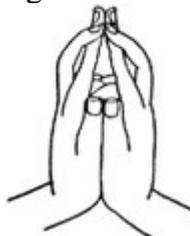
Chân Ngôn là:

“**An (1) bộ, nhập-phộc la, hồng (2)**”

ॐ वृः ष ल ह

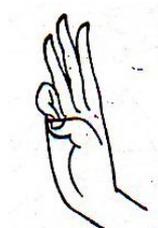
OM _ BHUH JVALA HUM

_ Tiếp kết **Ma Lợi Chi Bồ Tát Căn Bản Ấn** : 2 ngón út, 2 ngón vô danh, bên phải đè bên trái cùng cài chéo nhau bên nhau, dựng thẳng 2 ngón trỏ cùng vịn nhau, 2 ngón giữa đều đặt ở lưng ngón trỏ hướng về phía trước mặt sao cho đầu ngón vịn nhau, kèm dựng song song 2 ngón cái liền thành.



Kết Ấn để ngang trái tim, tụng **Ma Lợi Chi Thân Đà La Ni** với **Tâm** lúc trước, mỗi Chân Ngôn đều tụng bảy biến, mỗi biến co 2 ngón cái triệu mời, cũng gọi là **Nghinh Thỉnh Ấn**. Kèm dùng Ấn này, gia trì 5 nơi trên thân rồi bung Ấn trên đỉnh đầu.

_ Tiếp kết **Đại Tam Muội Gia Ấn, Tịch Trừ Kết Giới** : Tay phải đem ngón cái vịn trên móng ngón út, dựng thẳng 3 ngón còn lại như hình chày Tam Cổ. Tay trái nắm Kim Cương Quyền án ở trên trái tim.



Tùy tụng Chân Ngôn, đem tay phải ấn ở trên đỉnh đầu, chuyển bên trái 3 vòng **tịch trừ** tất cả loại gây chướng nạn, liền chuyển bên phải 3 vòng và quơ bên trên bên dưới tức thành **kết Thập Phương Giới**. Tất cả hàng Trời, Rồng, Người, Phi Nhân chẳng thể đến gần.

Chân Ngôn là:

“**Ấn (1) thương ca lệ (2) ma ha tam ma diêm, sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM _ ‘SAMKARE MAHÀ-SAMAYAM _ SVÀHÀ

_ Tiếp kết **Ma Lợi Chi An Đát Đản Na Ấn** (Đây gọi là **Ấn Hình Antardhàna**): Tay trái hư chưởng nắm quyền, ngón cái hơi vịn móng ngón trỏ như cái vòng, 3 ngón còn lại nắm quyền khiến cho kín đáo. Lại khiến làm lỗ hổng trong lòng bàn tay rồi đặt trước trái tim của mình. Tưởng thân mình nhập vào Tạng bên trong lỗ hổng của Ấn này. Tay phải để lòng bàn tay bằng phẳng, chuyển bên phải mài Ấn này liền che trên lỗ hổng.



Tượng Ấn này tức là Thân của Ma Lợi Chi Thiên Bồ Tát. Tự thân của Ta ẩn tàng ở trong trái tim của Ma Lợi Chi Thiên Bồ Tát. Một lòng chuyên chú chẳng gián đoạn, tụng **Căn Bản** với **Tâm Chân Ngôn** lúc trước, chẳng hạn định biến số, chỉ kiên thành chí tâm ắt được Bồ Tát dùng uy thần gia hộ. Tất cả oan gia, người ác đều chẳng thể nhìn thấy. Tất cả tai nạn thấy đều được giải thoát.

_ Nếu muốn cùng dường Ma Lợi Chi Bồ Tát. Nên dùng vàng, hoặc bạc, hoặc đồng đỏ, hoặc gỗ cây Bạch Đàn Hương, hoặc gỗ cây Tử Đàn... khắc làm tượng Ma Lợi Chi Bồ Tát như hình Thiên Nữ, có thể dài nửa tấc, hoặc một tấc hai tấc trở

xuống. Ở trên hoa sen hoặc đứng hoặc ngồi, đầu đội mũ, đeo anh lạc, mọi thứ trang nghiêm khiến cho thật đoan chính. Tay trái nắm Thiên Phiến (cái quạt), cây quạt ấy như cây quạt của Thiên Nữ (Thiên Nữ Phiến) trước mặt **Duy Ma Cát** (Vimala-kirti:Tịnh Danh). Tay phải rũ xuống giương lòng bàn tay hướng ra bên ngoài, giương 5 ngón tay làm thế **Dũ Nguyện**. Có hai Thiên Nữ đều cầm Bạch Phát (Cây phát trần trắng) đứng hầu hai bên trái phải.

Làm Tượng này xong , đội ở trên đỉnh đầu hoặc đeo trên cánh tay, hoặc để trong áo. Dùng sức uy thần của Bồ Tát nên chẳng gặp tai nạn. Đối với nơi chốn của kẻ oan gia thì quyết định được thắng. Quỷ Thần, người ác không có dịp thuận tiện hãm hại.

_ Nếu muốn thành nghiệm, nguyện thấy Chân Thân của Ma Lợi Chi Thiên để cầu Thắng Nguyện thì tụng Đà La Ni này mãn 10 vạn biến, y theo Pháp kiến lập **Mạn Trà La** (Maṇḍala:Đàn Trường), vẽ tượng **Ma Lợi Chi Bồ Tát** đặt ở trong Đàn rồi đem mọi thứ cúng dường kèm làm Hỏa Đàn Hộ Ma thì Ma Lợi Chi Thiên Nữ sẽ hiện thân, Thắng Nguyện đã mong cầu quyết định thành tựu, chỉ trừ kẻ chẳng chí tâm”

Đức Phật bảo: “Này các Bạc Sô ! Ta vì nạn khổ đáng sợ của chúng Hữu Tình trong đời ác sau này, nên mới lược nói Pháp của Ma Lợi Chi Thiên. Vị Bồ Tát này có Nguyện Đại Bi thường ở nơi nạn khổ đáng sợ, hộ giúp các Hữu Tình chẳng để cho Trời, Rồng, Quỷ Thần, Người, Phi Nhân, oan gia, thú ác có thể gây hại. Các ông nên thọ trì, rộng nói lưu bày nhằm nhiều ích cho các Hữu Tình”

Các hàng Bạc Sô, tám Bộ Trời Rồng, tất cả Đại Chúng nghe lời Phật dạy đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT NÓI KINH MA LỢI CHI THIÊN

Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 09/07/2011